TRƯỜNG: TH&THCS ĐIỀN XÁ

TỔ TRUNG HỌC CƠ SỞ

Họ và tên GV: Hoàng Thị Diễm, Trần Thu Phượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN TIẾNG ANH LỚP 6
Năm học 2025 – 2026

(THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TỪ TIẾT 29 ĐẾN TIẾT 105)

(THỰC HIỆN TÍCH HỢP NLS TỪ HỌC KÌ II 10% TỔNG SỐ TIẾT)

I. Kế hoạch dạy học
1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ 1 ANH 6
18 tuần x 3 tiết = 54 tiết

STT	Bài học	Số tiết/ pp		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học	Tích hợp năng lực số
1	Introduction	1	1	**Tuần 1**	laptop, projector, speaker	English class	
2	Unit 1: Getting started	**1**	2		laptop, projector, speaker	English class	
3	Unit 1: A closer look 1	1	3		laptop, projector, speaker	English class	
4	Unit 1: A closer look 2	1	4	**Tuần 2**	laptop, projector, speaker	English class	
5	Unit 1: Communication	1	5			English class	
6	Unit 1: Skills 1	1	6		laptop, projector, speaker	English class	

					laptop, projector, speaker		
7	Unit 1: Skills 2	1	7	**Tuần 3**	laptop, projector, speaker	English class	
8	Unit 1: Looking back + project	1	8		laptop, projector, speaker	English class	
9	Unit 2: Getting started	**1**	9		laptop, projector, speaker	English class	
10	Unit 2: A closer look 1	1	10	**Tuần 4**	laptop, projector, speaker	English class	
11	Unit 2: A closer look 2	1	11		laptop, projector, speaker	English class	
12	Unit 2: Communication	1	12		laptop, projector, speaker	English class	
13	Unit 2: Skills 1	1	13	**Tuần 5**	laptop, projector, speaker	English class	
14	Unit 2: Skills 2	1	14		laptop, projector, speaker	English class	
15	Unit 2: Looking back + project	1	15		laptop, projector, speaker	English class	
16	Unit 3: Getting started	1	16	**Tuần 6**	laptop, projector, speaker	English class	
17	Unit 3: A closer look 1	1	17		laptop, projector, speaker	English class	
18	Unit 3: A closer look 2	1	18		laptop, projector, speaker	English class	
19	Unit 3: Communication	1	19	**Tuần 7**	laptop, projector, speaker	English class	
20	Unit 3: Skills 1	1	20		laptop, projector, speaker	English class	

21	Unit 3: Skills 2	1	21		laptop, projector, speaker	English class	
22	Unit 3: Looking back + project	1	22	**Tuần 8**	laptop, projector, speaker	English class	
23	Review 1: language	1	23		laptop, projector, speaker	English class	
24	Review 1: Skills	1	24		laptop, projector, speaker	English class	
25	**Review for the mid – term test**	1	25	**Tuần 9**	laptop, projector, speaker	English class	
26	**The mid – term test (60')**	1	26		laptop, projector, speaker	English class	
27	Unit 4: Getting started	1	27		laptop, projector, speaker	English class	
28	Unit 4: A closer look 1	**1**	28	**Tuần 10**	laptop, projector, speaker	English class	
29	Unit 4: A closer look 2	1	29		laptop, projector, speaker	English class	
30	Unit 4: Communication	1	30		laptop, projector, speaker	English class	
31	Unit 4: Skills 1	1	31	**Tuần 11**	laptop, projector, speaker	English class	
32	Unit 4: Skills 2	1	32		laptop, projector, speaker	English class	
33	Unit 4: Looking back + project	1	33		laptop, projector, speaker	English class	
34	Unit 5: Getting started	**1**	34	**Tuần 12**	laptop, projector, speaker	English class	
35	Unit 5: A closer look 1	**1**	35		laptop, projector, speaker	English class	

36	Unit 5: A closer look 2	1	36		laptop, projector, speaker	English class	
37	Unit 5: Communication	1	37	**Tuần 13**	laptop, projector, speaker	English class	
38	Unit 5: Skills 1	1	38		laptop, projector, speaker	English class	
39	Unit 5: Skills 2	1	39		laptop, projector, speaker	English class	
40	Unit 5: Looking back + project	1	40	**Tuần 14**	laptop, projector, speaker	English class	
41	Unit 6: Getting started	**1**	41		laptop, projector, speaker	English class	
42	Unit 6: A closer look 1	**1**	42		laptop, projector, speaker	English class	
43	Unit 6: A closer look 2	1	43	**Tuần 15**	laptop, projector, speaker	English class	
44	Unit 6: Communication	1	44		laptop, projector, speaker	English class	
45	Unit 6: Skills 1	1	45		laptop, projector, speaker	English class	
46	Unit 6: Skills 2	1	46	**Tuần 16**	laptop, projector, speaker	English class	
47	Unit 6: Looking back + project	1	47		laptop, projector, speaker	English class	
48	Revision for the first - term test	1	48		laptop, projector, speaker	English class	
49	**The first - term test –written test (60')**	1	49	**Tuần 17**	laptop, projector, speaker	English class	
50	**The first - term test – oral test**	1	50		laptop, projector, speaker	English class	

51	**The first end-term Test Correction**	1	51		laptop, projector, speaker	English class	
52	Review 2 (Language)	1	52	**Tuần 18**	laptop, projector, speaker	English class	
53	Review 2 (Skills)	1	53		laptop, projector, speaker	English class	
54	Unit 7: Getting started	1	54		laptop, projector, speaker	English class	

HỌC KÌ 2 ANH 6
17 tuần x 3 tiết = 51 tiết

STT	Bài học	Số tiết/ppct		Thời điểm	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học	Tích hợp năng lực số
1	Unit 7: A closer look 1	**1**	55	**Tuần 19**	laptop, projector, speaker	English class	**1.1.TC2b: Học sinh biết sử dụng công nghệ số để tìm kiếm, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn trên internet như các trang web, podcast, video tiếng Anh để phục vụ việc học từ vựng.** *Ứng dụng học từ vựng: Doulingo, Memrise* **5.2.TC2b: Học sinh biết lựa chọn được các công cụ số và các các ứng dụng luyện phát âm,**

							hoặc các nền tảng học tập trực tuyến. *Ứng dụng luyện phát âm: Elsa Speak*
2	Unit 7: A closer look 2	1	56		laptop, projector, speaker	English class	
3	Unit 7: Communication	1	57		laptop, projector, speaker	English class	
4	Unit 7: Skills 1	1	58	**Tuần 20**	laptop, projector, speaker	English class	
5	Unit 7: Skills 2	1	59			English class	
6	Unit 7: Looking back + project	1	60			English class	
7	Unit 8: Getting started	1	61	**Tuần 21**	laptop, projector, speaker	English class	
8	Unit 8: A closer look 1	**1**	62		laptop, projector, speaker	English class	**1.1.TC2b: Học sinh biết sử dụng công nghệ số để tìm kiếm, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn trên internet như các trang web, podcast, video tiếng Anh để phục vụ việc học từ vựng.** *Ứng dụng học từ vựng: Doulingo, Memrise* **5.2.TC2b: Học sinh biết lựa chọn được các công cụ số và các các ứng dụng luyện phát âm,**

							hoặc các nền tảng học tập trực tuyến. *Ứng dụng luyện phát âm: Elsa Speak*
9	Unit 8: A closer look 2	1	63		laptop, projector, speaker	English class	
10	Unit 8: Communication	1	64	**Tuần 22**	laptop, projector, speaker	English class	
11	Unit 8: Skills 1	1	65		laptop, projector, speaker	English class	
12	Unit 8: Skills 2	1	66		laptop, projector, speaker	English class	
13	Unit 8: Looking back + project	1	67	**Tuần 23**	laptop, projector, speaker	English class	
14	Unit 9: Getting started	1	68		laptop, projector, speaker	English class	
15	Unit 9: A closer look 1	**1**	69		laptop, projector, speaker	English class	**1.1.TC2b: Học sinh biết sử dụng công nghệ số để tìm kiếm, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn trên internet như các trang web, podcast, video tiếng Anh để phục vụ việc học từ vựng.**

							Ứng dụng học từ vựng: Doulingo, Memrise **5.2.TC2b: Học sinh biết lựa chọn được các công cụ số và các các ứng dụng luyện phát âm, hoặc các nền tảng học tập trực tuyến.** *Ứng dụng luyện phát âm: Elsa Speak*
16	Unit 9: A closer look 2	1	70	**Tuần 24**	laptop, projector, speaker	English class	
17	Unit 9: Communication	1	71		laptop, projector, speaker	English class	
18	Unit 9: Skills 1	1	72		laptop, projector, speaker	English class	
19	Unit 9: Skills 2	1	73	**Tuần 25**	laptop, projector, speaker	English class	
20	Unit 9: Looking back	1	74		laptop, projector, speaker	English class	
21	Review 3: Language	1	75		laptop, projector, speaker	English class	
22	Review 3: Skills	1	76	**Tuần 26**	laptop, projector, speaker	English class	

23	**Review for the mid – term test**	1	77		laptop, projector, speaker	English class	
24	**The mid – term test**	1	78		laptop, projector, speaker	English class	
25	Unit 10: Getting started	1	79	**Tuần 27**	laptop, projector, speaker	English class	
26	Unit 10: A closer look 1	**1**	80		laptop, projector, speaker	English class	**1.1.TC2b: Học sinh biết sử dụng công nghệ số để tìm kiếm, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn trên internet như các trang web, podcast, video tiếng Anh để phục vụ việc học từ vựng.** *Ứng dụng học từ vựng: Doulingo, Memrise* **5.2.TC2b: Học sinh biết lựa chọn được các công cụ số và các các ứng dụng luyện phát âm, hoặc các nền tảng học tập trực tuyến.** *Ứng dụng luyện phát âm: Elsa Speak*
27	Unit 10: A closer look 2	1	81		laptop, projector, speaker	English class	

28	Unit 10: Communication	1	82		laptop, projector, speaker	English class	
29	Unit 10: Skills 1	1	83	**Tuần 28**	laptop, projector, speaker	English class	
30	Unit 10: Skills 2	1	84		laptop, projector, speaker	English class	
31	Unit 10: Looking back + project	1	85	**Tuần 29**	laptop, projector, speaker	English class	
32	Unit 11: Getting started	1	86		laptop, projector, speaker	English class	
33	Unit 11: A closer look 1	**1**	87		laptop, projector, speaker	English class	(4.4.TC1a) Bảo vệ môi trường → HS thảo luận "How to save the Earth" trên Padlet. (5.3.TC1a) Ứng dụng AI sáng tạo → HS làm video tuyên truyền bằng CapCut AI.
34	Unit 11: A closer look 2	1	88	**Tuần 30**	laptop, projector, speaker	English class	
35	Unit 11: Communication	1	89		laptop, projector, speaker	English class	
36	Unit 11: Skills 1	1	90		laptop, projector, speaker	English class	
37	Unit 11: Skills 2	1	91	**Tuần 31**	laptop, projector, speaker	English class	

38	Unit 11: Looking back	1	92		laptop, projector, speaker	English class	
39	Unit 12: Getting started	1	93		laptop, projector, speaker	English class	
40	Unit 12: A closer look 1	**1**	94	**Tuần 32**	laptop, projector, speaker	English class	
41	Unit 12: A closer look 2	1	95		laptop, projector, speaker	English class	
42	Revision for the second – term test	1	96		laptop, projector, speaker	English class	
43	**The second - term test –written test**	1	97	**Tuần 33**	laptop, projector, speaker	English class	
44	**The second - term test – oral test**	1	98		laptop, projector, speaker	English class	
45	**The second end-term Test Correction**	1	99		laptop, projector, speaker	English class	
46	Unit 12: Communication	1	100	**Tuần 34**	laptop, projector, speaker	English class	
47	Unit 12: Skills 1	1	101		laptop, projector, speaker	English class	
48	Unit 12: Skills 2	1	102		laptop, projector, speaker	English class	
49	Unit 12: Looking back + Project	1	103	**Tuần 35**	laptop, projector, speaker	English class	
50	Review 4: Language	1	104		laptop, projector, speaker	English class	
51	Review 4: Skills	1	105		laptop, projector, speaker	English class	

II. Nhiệm vụ khác (nếu có): *(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)*

……

Điền Xá, Ngày 30 tháng 12 năm 2025

PHÊ DUYỆT CỦA
TỔ CHUYÊN MÔN

Dương Thị Thắm

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
Nhóm Tiếng Anh

Hoàng Thị Diễm

Trần Thị Thu Phượng